

GS.TS. TRẦN THIẾT SƠN
PGS.TS. NGUYỄN BẮC HÙNG

PHƯƠNG PHÁP GIẶN DẠ TRONG PHẪU THUẬT TẠO HÌNH VÀ THẨM MỸ

(Tái bản lần thứ nhất có sửa chữa)

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2019

Các tác giả

GS.TS. TRẦN THIẾT SƠN

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN PHẪU THUẬT TẠO HÌNH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

PGS. TS. NGUYỄN BẮC HÙNG

NGUYÊN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN PHẪU THUẬT TẠO HÌNH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Với sự cộng tác của

GS.TS. TRỊNH BÌNH

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN MÔ PHÔI THAI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Lời giới thiệu

Tập sách “Phương pháp giãn da trong phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ” trình bày về một phương pháp phẫu thuật tạo hình hiện đại đang được áp dụng rất rộng rãi ở các nước tiến tiến, đó là phương pháp giãn da trên cơ sở những nghiên cứu về tính chất đặc biệt của da người - khả năng căng giãn dưới tác động cơ học - để tạo ra một chất liệu tạo hình hoàn chỉnh nhất ngay trên người bệnh, nhằm mục đích che phủ các khuyết da và tổ chức dưới da trong phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ.

Sau hơn mười năm tiến hành một cách công phu và nghiêm túc công trình khoa học này, Tiến sĩ Trần Thiết Sơn cùng với các tác giả Phó giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Bắc Hùng, Giáo sư Tiến sĩ Trịnh Bình đã biên soạn tập sách chuyên khảo có giá trị khoa học và giá trị thực tiễn cao. Bên cạnh việc cung cấp cho các phẫu thuật viên những hiểu biết mới nhất về phương pháp căng da, tập sách này còn giúp các phẫu thuật viên tạo hình và thẩm mỹ những kinh nghiệm trong việc chỉ định và ứng dụng kỹ thuật giãn da trong thực tế lâm sàng của nước ta hiện nay.

Tập sách này có giá trị cả về mặt cung cấp các tư liệu cập nhật nhất về phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ sử dụng trong công tác đào tạo Đại học và Sau đại học của ngành Y. Xin trân trọng giới thiệu tập sách với bạn đọc và kính mong nhận được sự đóng góp ý kiến để tập sách được hoàn chỉnh hơn ở những lần tái bản sau này.

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2005

GIÁO SƯ TIẾN SĨ KHOA HỌC

LÊ THẾ TRUNG

Lời cảm ơn

Trước hết, chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn tới cố GS. TSKH. Viện sĩ Nguyễn Huy Phan, người Thầy và Cha đẻ của ngành Phẫu thuật tạo hình Việt Nam. Chúng tôi cảm ơn sự ủng hộ và đóng góp nhiều ý kiến quý giá ngay từ những ngày đầu thực hiện kỹ thuật này tại Việt Nam của GS. TSKH. Nguyễn Văn Nhân, chuyên viên đầu ngành Chấn thương chỉnh hình và GS. TSKH. Lê Thế Trung, chuyên viên đầu ngành Bỏng. Chúng tôi cảm ơn bác sĩ Hoàng Quốc Kỷ, giám đốc Bệnh viện Việt Nam Cu - Ba, người đã tạo điều kiện về vật chất, tinh thần cho chúng tôi trong mười năm làm việc và nghiên cứu tại Trung tâm phẫu thuật tạo hình Hà Nội. Chúng tôi cảm ơn sự hợp tác và giúp đỡ tích cực nhất của bác sĩ CK II Đỗ Văn Dũng, nguyên trưởng khoa Phẫu thuật tạo hình Bệnh viện Thanh Nhàn, ThS. Đặng Tất Hùng, trưởng khoa Phẫu thuật tạo hình Viện Bỏng quốc gia, bác sĩ Nguyễn Thanh Thái, trưởng Khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Việt Nam Cu - Ba. Chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn đến PGS. TS. Đỗ Duy Tính, nguyên trưởng khoa Phẫu thuật Hàm mặt và tạo hình Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, PGS.TS. Nguyễn Thanh Liêm, giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương, PGS. TS. Nguyễn Ngọc Bích, trưởng khoa Phẫu thuật Nhi Bệnh viện Việt Đức đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho chúng tôi thực hiện kỹ thuật giãn da trên một số bệnh nhân tại các cơ sở này. Chúng tôi muốn chia sẻ lời cảm ơn chân thành tới các đồng nghiệp: ThS. Trần Lâm Hùng, ThS. Nguyễn Hồng Hà, ThS. Nguyễn Vũ Hoàng, ThS. Nguyễn Đình Minh, những người đã cùng chúng tôi thực hiện kỹ thuật này trong suốt mười năm qua.

Chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới: GS. PELLERIN P., trưởng khoa Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ thuộc Bệnh viện Trường Lille, là người đầu tiên dạy chúng tôi về kỹ thuật giãn da trong thời gian học tập tại CHR Lille; GS. LEQUANG C. Viện sĩ viện Hàm lâm Ngoại khoa Pháp, người đã giới thiệu những kết quả và kinh nghiệm của chúng tôi cho các đồng nghiệp ở các Hội nghị khoa học chuyên ngành tại Cộng hòa Pháp; GS. MIMOUN M., trưởng khoa Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ thuộc Bệnh viện ROTHSCCHILD (Paris), là người góp phần định hướng về mặt kỹ thuật giãn da cho chúng tôi trong lĩnh vực thẩm mỹ; bác sĩ Marc SMITH, trưởng khoa Phẫu thuật tạo hình nhi khoa thuộc Bệnh viện BETHISRAEL (New York City) đã cùng chúng tôi phẫu thuật và nghiên cứu kỹ thuật giãn da trên trẻ em.

Các tác giả

Lời nói đầu

(Lần xuất bản thứ nhất)

Mơ ước của tất cả các thế hệ phẫu thuật viên Phẫu thuật tạo hình là tìm ra được những chất liệu lý tưởng cho các khuyết tổ chức trên cơ thể con người, chính vì vậy cuộc chinh phục đầy khó khăn này kéo dài qua nhiều thế kỷ. Đây vừa là mục đích, động lực để phát triển chuyên ngành Phẫu thuật tạo hình và cũng luôn là một thách thức lớn đối với các phẫu thuật viên tạo hình hiện đại. Các chất liệu tự thân đơn giản dùng cho ghép (mảnh da ghép, mảnh cân mỡ ghép...) được áp dụng trên lâm sàng từ cuối thế kỷ thứ 19, cho đến các chất liệu cấy chuyển phức hợp (vật tự do phức hợp da cân xương...) đi cùng với cuộc cách mạng về vi phẫu thuật của thập kỷ 60-70 thế kỷ trước, là những mốc lịch sử trong quá trình phát triển ngành Phẫu thuật tạo hình. Tuy nhiên các phương pháp này ít nhiều đều có những nhược điểm khó khắc phục cả về mặt chức năng lẫn thẩm mỹ. Chính vì vậy sự ra đời của phương pháp giãn da từ những năm 1970 đã giải quyết căn bản những yêu cầu mới trong phẫu thuật tạo hình: tính an toàn, tính hiệu quả và tính thẩm mỹ cao. Có thể coi đây là một trong những phát minh quan trọng của Phẫu thuật tạo hình trong thế kỷ 20. Từ đây xuất hiện một hướng nghiên cứu mới nhằm hoàn thiện hơn chất liệu da giãn tự thân để có thể vừa đảm bảo chất lượng chức năng tạo hình cao nhất, vừa thỏa mãn những yêu cầu về thẩm mỹ khó tính nhất của bệnh nhân. Cuộc cách mạng của kỹ thuật giãn da làm thay đổi bộ mặt chuyên ngành Phẫu thuật tạo hình hiện đại, nó sẽ tiếp tục rất phát triển trong nhiều thập kỷ tới. Mặc dù rất phổ biến ở một số nước có nền y học tiên tiến (Mỹ, Pháp, Nhật Bản, Canada...), nhưng kỹ thuật này còn chưa được biết đến ở Việt Nam hơn một thập kỷ trước đây, một phần do thiếu thông tin và kiến thức của kỹ thuật này, một phần do không có chất liệu để áp dụng trên lâm sàng.

Kể từ lần đầu tiên kỹ thuật giãn da được chúng tôi áp dụng thành công cho một bệnh nhân bị sẹo bỏng mặt (tháng 7 năm 1995) tại Trung tâm Phẫu thuật tạo hình Hà Nội, cho đến nay giãn da đã trở thành một kỹ thuật thường quy và tiêu chuẩn hoá tại cơ sở điều trị của chúng tôi. Chúng tôi hy vọng qua tập sách này, các đồng nghiệp có thể tìm hiểu những nét cơ bản của kỹ thuật giãn da, những kinh nghiệm lâm sàng của chúng tôi khi áp dụng kỹ thuật giãn da.

Tập sách này nhằm phục vụ cho công tác đào tạo cho các bác sĩ chuyên ngành Phẫu thuật tạo hình, đây cũng là tài liệu tham khảo cho các bác sĩ thuộc chuyên ngành Ngoại khoa. Chính vì vậy tập sách được biên soạn theo 5 phần tùy theo từng đối tượng chuyên khoa quan tâm đến loại kỹ thuật này. Phần đầu giới thiệu sơ lược về lịch sử liên quan tới kỹ thuật khâu da, căng giãn tổ chức và giãn da. Phần hai trình bày về đặc điểm mô học của da, các đặc tính sinh học của da và mô dưới da ảnh hưởng tới kết quả phẫu thuật nói chung, phẫu thuật căng giãn da nói riêng, những thay đổi và cơ chế thay đổi của da trong quá trình căng giãn. Phần ba giới thiệu về một số kỹ thuật căng da, đây là những kỹ thuật được áp dụng có hiệu quả trong một số chuyên ngành Ngoại khoa như Phẫu thuật Hàm mặt, Tai mũi họng, Phẫu thuật Sọ mặt, Chấn thương Chỉnh hình, Cấp cứu Ngoại khoa, Phẫu thuật Nhi khoa và Phẫu thuật tạo hình. Phần bốn đi sâu vào kỹ thuật giãn da cơ bản, những thay đổi về mặt kỹ thuật dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi trên lâm sàng, đây là phần quan trọng và cần thiết đối với những phẫu thuật viên quan tâm tới kỹ thuật này. Phần cuối giới thiệu các chỉ định cụ thể của kỹ thuật giãn da đối với từng vùng giải phẫu của cơ thể. Bên cạnh việc minh họa các ca lâm sàng, chúng tôi trình bày kinh nghiệm thu được cũng như đánh giá ưu nhược điểm của kỹ thuật giãn da tại từng vùng cụ thể. Hai phần cuối là nội dung tham khảo chính dành cho các bác sĩ chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình.

Trong quá trình biên soạn tập sách này chắc chắn còn nhiều điều cần phải sửa đổi, rất mong sự thông cảm cũng như sự đóng góp của các đồng nghiệp để tập sách này được hoàn thiện hơn.

Hà Nội tháng 7 năm 2005

Các tác giả

Lời nói đầu

(Lần tái bản thứ nhất)

Một xu hướng mới trong Phẫu thuật Tạo hình hiện đại, bên cạnh việc phục hồi chức năng của cơ quan, thì yêu cầu đảm bảo tính thẩm mỹ của tất cả phẫu thuật được đặt lên hàng đầu. Giãn tổ chức thực sự là một kỹ thuật của thế kỷ 21 khi nó đáp ứng được các yêu cầu của con người, không chỉ khoẻ mạnh mà còn đẹp hơn. Vai trò to lớn của vi phẫu thuật cũng như vật mạch xuyên tự do càng được khẳng định nhờ sự đóng góp của giãn tổ chức. Vật giãn tổ chức thực sự trở thành một trong ba kỹ thuật quan trọng trong phẫu thuật tạo hình hiện đại bên cạnh vật vi phẫu và vật quy ước. Giãn tổ chức được các phẫu thuật viên đánh giá cao về tính hiệu quả đặc biệt cho các đối tượng bệnh lý là trẻ em, nơi chất liệu tạo hình phát triển bình thường cùng với sự phát triển chung của trẻ. Phạm vi áp dụng của kỹ thuật này ngày càng mở rộng tới nhiều vùng cơ thể cũng như nhiều bệnh lý khác nhau.

Tập sách "Phương pháp giãn da trong phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ" do Nhà xuất bản Y học phát hành năm 2005 được các độc giả trong giới y khoa quan tâm trong suốt hơn một thập kỷ vừa qua. Năm 2006, cuốn sách này đạt giải Bạc về sách hay của Hiệp hội xuất bản Việt Nam. Cuốn sách này đã trở thành nguồn tài liệu quý cho các bác sỹ thuộc chuyên ngành Phẫu thuật Tạo hình tại Việt Nam. Những kiến thức cơ bản và những quan niệm mới về giãn tổ chức được trình bày trong cuốn sách này vẫn còn giữ nguyên giá trị cho đến thời gian gần đây. Theo yêu cầu của nhiều độc giả, chúng tôi đã sửa chữa và bổ sung một số kiến thức trong cuốn sách tái bản lần này nhằm hoàn thiện hơn về mặt chất lượng, cập nhật được tính thời sự trên thế giới. Mặc dù vậy cuốn sách này vẫn có nhiều điểm sai sót không thể tránh khỏi, rất mong các độc giả đóng góp ý kiến.

Hà Nội, tháng 9 năm 2018

Các tác giả

Mục lục

<i>Lời giới thiệu</i>	3
<i>Lời cảm ơn</i>	4
<i>Lời nói đầu</i>	5
PHẦN I: PHẦN MỞ ĐẦU	11
Chương 1: Lịch sử của phương pháp căng giãn da <i>Nguyễn Bắc Hùng</i>	13
PHẦN II: ĐẶC ĐIỂM HÌNH THÁI CỦA DA GIÃN	23
Chương 2: Đặc điểm cấu trúc mô và cấp máu của da <i>Trịnh Bình</i>	25
Chương 3: Đặc tính cơ sinh học của da <i>Trần Thiết Sơn</i>	35
Chương 4: Những biến đổi hình thái mô học của da giãn <i>Trịnh Bình</i>	44
PHẦN III: CÁC KỸ THUẬT CĂNG DA	51
Chương 5: Kỹ thuật cắt nhiều lần <i>Nguyễn Bắc Hùng</i>	52
Chương 6: Kỹ thuật khâu kéo giãn trước phẫu thuật <i>Trần Thiết Sơn</i>	58
Chương 7: Kỹ thuật căng da <i>Nguyễn Bắc Hùng</i>	62
Chương 8: Kỹ thuật căng da ngoại vi <i>Trần Thiết Sơn</i>	67
Chương 9: Kỹ thuật căng da cấp tính <i>Trần Thiết Sơn</i>	72
PHẦN IV: KỸ THUẬT GIÃN DA	76
Chương 10: Phương tiện và chất liệu tạo hình <i>Trần Thiết Sơn</i>	77
Chương 11: Kỹ thuật cơ bản <i>Nguyễn Bắc Hùng</i>	86
Chương 12: Một số cải tiến trong kỹ thuật giãn da <i>Trần Thiết Sơn</i>	111
Chương 13: Kỹ thuật nội soi <i>Trần Thiết Sơn</i>	119
Chương 14: Biến chứng của kỹ thuật giãn da <i>Trần Thiết Sơn</i>	124

PHẦN V: CHỈ ĐỊNH CỦA KỸ THUẬT GIÃN DA		136
Chương 15: Chỉ định chung của kỹ thuật giãn da	<i>Nguyễn Bắc Hùng</i>	137
Chương 16: Các tổn thương vùng da đầu	<i>Trần Thiết Sơn</i>	141
Chương 17: Các tổn thương vùng mặt	<i>Trần Thiết Sơn</i>	174
Chương 18: Các tổn thương vùng cổ	<i>Trần Thiết Sơn</i>	208
Chương 19: Các tổn thương vùng vú	<i>Trần Thiết Sơn</i>	221
Chương 20: Các tổn thương vùng thân	<i>Trần Thiết Sơn</i>	239
Chương 21: Các tổn thương vùng chi	<i>Trần Thiết Sơn</i>	261
<i>Tài liệu tham khảo</i>		282

Phần I

PHẦN MỞ ĐẦU

Mặc dù phương pháp giãn da chỉ mới được phát minh và đưa vào sử dụng trên lâm sàng gần ba thập kỷ nay, nhưng lịch sử của phương pháp này gắn liền với những kỹ thuật cổ điển nhất của ngoại khoa: kỹ thuật khâu da, kỹ thuật đóng vết thương và kỹ thuật căng da. Có thể coi những kỹ thuật đóng kín da hay căng da là nguồn gốc của phương pháp giãn da được nghiên cứu về sau này. Bản chất của tất cả các kỹ thuật này là sử dụng các tính chất đặc biệt của da (tính chun giãn và tính chun quánh) để đóng kín các khuyết phần mềm của cơ thể.

Lịch sử của phương pháp giãn da

KỸ THUẬT KHÂU DA

Từ 6000 năm trước Công nguyên, con người đã biết dùng kim chỉ khâu để bảo quản các xác ướp. Tuy nhiên, trong sách cổ Ai Cập có từ 2000 năm trước Công nguyên, người ta đã nói tới các dụng cụ để đóng kín các vết thương ngoài da như kim khâu, chỉ lạnh và băng dính, đây được coi là giai đoạn khởi thủy của ngành ngoại khoa. Khoảng 600 năm trước Công nguyên, sử gia Ấn Độ Sushruta đã nhắc tới trong cuốn sách Shamhita của mình một số phương pháp tạo hình mũi và vành tai. Bên cạnh đó ông còn mô tả khá chi tiết nhiều loại kim phẫu thuật, một số dạng chỉ phẫu thuật như chỉ đuôi ngựa, chỉ cotton hay chỉ da. Hypocrate (469-370 trước Công nguyên) đã đề xuất khái niệm đóng kín vết thương ngay thì đầu. Khái niệm này đã được Celsius, người La Mã (100 trước Công nguyên) phát triển và áp dụng trên lâm sàng, ông này điều trị các vết thương lớn bằng cách kéo gần các mép vết thương nhờ các ghim bạc, ghim gỗ hay ghim sắt. Galien - người Hy Lạp (165) lại chú ý tới kỹ thuật đóng mép vết thương bằng các dải băng tẩm chất keo dính cũng như chỉ định của kỹ thuật này cho từng vùng cơ thể riêng biệt. Đây được coi là phương pháp khâu khô kinh điển (dry suture), hay còn gọi là khâu không chảy máu.

Trong giai đoạn từ thế kỷ VIII đến XI, Rhazes (854-923) người thừa kế nền y học cổ của người La Mã - Hy Lạp, đã biết khâu da bằng các sợi chỉ bện từ đuôi ngựa. Albucassis (936-1013) đã đề xuất nhiều kỹ thuật khâu da, trong đó phải kể đến một kỹ thuật được cải tiến từ kỹ thuật dùng ghim của Celsius. Ông này sử dụng ghim sắt xuyên qua phần mềm nhằm ráp các mép vết thương lại với nhau, sau đó cố định mép vết thương bằng cách quấn sợi chỉ hình số 8 xung quanh các ghim này trong nhiều ngày. Cuối thế kỷ XIII, Henri de Mondeville (1260-1320)

ngoài việc mô tả chi tiết 7 loại chỉ làm từ các chất liệu khác nhau, còn biết sử dụng loại kim khâu có gắn sợi chỉ bện để đóng các vết thương lớn. Guy de Chauliac (1298-1368) đã áp dụng kỹ thuật khâu của Albucassis để đóng các vết thương thấu thành ngực.

Ambroise Paré (1510-1590) đã hoàn thiện các kỹ thuật khâu kinh điển (khâu khô bằng băng dính và khâu có chảy máu) để đóng vết thương. Ông cũng mô tả các cách khâu khác nhau tùy theo vị trí và chiều sâu của từng loại vết thương. Hai kiểu khâu được ông chú ý nhất là kỹ thuật khâu vận theo Albucassis dành cho phẫu thuật khe hở môi, kỹ thuật khâu có khuy chốt trong trường hợp vết thương sâu. Trong kỹ thuật sau, các khuy chốt được làm bằng cọng lông chim hay băng cuộn tròn, những khuy này được đặt hai bên mép vết thương và tăng khả năng giữ chặt của sợi chỉ khâu. Fabrice d'Aquapendente (1643) lần đầu tiên đề cập tới khả năng dung nạp tốt nhất của cơ thể người với chỉ phẫu thuật bằng sắt. Năm 1847, Deville nghiên cứu mối liên quan của các kỹ thuật đóng vết thương với kết quả liền sẹo của vết thương.



Hình 1.1. Kỹ thuật khâu khô qua băng dính của Ambroise Paré để điều trị vết thương má.



Hình 1.2. Kỹ thuật kéo căng da và khâu da trong điều trị khe hở môi của Desault (1798).

KỸ THUẬT CĂNG DA

Các kỹ thuật căng da (skin extension), nhằm mục đích duy nhất là tăng diện tích bề mặt da để đóng các vết thương lớn, được ra đời cùng